TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nay Phen; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí thôn Đăk Chă, xã Ia Mrơn, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Phan Nam Định; nghề nghiệp: Giáo viên trường Trung học cơ sở Nguyễn Khuyến, xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nay Uy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Rmah L, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2006 tại tỉnh Gia Lai;
Nơi cư trú: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12;
Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông: Ksor N, sinh năm 1981 và bà: Rmah H'Y, sinh năm 1989;
Vợ, con: Chưa có;
Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2023 cho đến nay, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Rmah L:* Bà Rmah H'Y, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G là mẹ đẻ của bị cáo Rmah L. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Rmah L:* Ông Bùi Quang Th -Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Ksor Th, sinh năm: 1996 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Ksor Th:* Chị Kpă H'G, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G là vợ của bị hại Ksor Th. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Ksor N, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

- *Người làm chứng :*

+ Anh Nay L, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn 4, xã P, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn B, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Chị Lâm Thị L, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn B, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Kpă Th, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Siu Kh, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Siu S, sinh năm 2005; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Rah Lan Y, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Ksor V, sinh ngày 26/8/2006; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Nay S, sinh ngày 07/6/2007; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Ksor Vũ:* Ông Ksor Cư, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Voòng Boong, xã Chư Răng, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Nay S:* Ông Đinh L, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn V, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch*: Bà Ksor H'B, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Đ, xã Ia M, huyện Ia, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 12/6/2023, Rmah L không có giấy phép lái xe theo quy định đến nhà anh Rah Lan A chơi và ngồi uống rượu cùng với anh Ksor Th (là chú ruột của Rmah L), Kpă Th, Siu Kh, Siu S, Ksor V và Nay S đều cư trú cùng thôn với L. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì tất cả thống nhất đi đến xã P, huyện Ia để nhậu tiếp. Do không có xe đi nên L đi về nhà hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 81L1-

113.42 hiệu Hon Da, loại Winner X của ông Ksor N (là bố để của L), để đi chơi nhưng ông N không đồng ý cho mượn. Sau đó, lợi dụng lúc ông N không có nhà thì L đã tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 81L1-113.42 (trên xe có cắm sẵn chìa khóa) điều khiển đến nhà chở Ksor Th đi đến quán của chị Nguyễn Thị H tại xã P để uống rượu cùng các bạn. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì L và Th xin mọi người đi về trước, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81L1-113.42 chở Th ngồi sau cả hai không đội mũ bảo hiểm lưu thông trên đường Trường Sơn Đông theo hướng từ xã P về xã Ch, khi đi đến Km 383+300 đoạn thuộc thôn B, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G thì L điều khiển xe mô tô đi nhanh, không tập trung quan sát nên khi đến đoạn đường cong đã không kịp phanh để giảm tốc độ, không kịp đánh tay lái nên xe mô tô của L đã lao vào lề đường bên phải theo hướng di chuyển rồi va chạm vào thành bê tông của kênh thoát nước bên phải đường làm cả hai văng khỏi xe. Hậu quả, làm anh Ksor Th chết trên đường đi cấp cứu, L bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh G từ ngày 13/6/2023 đến ngày 29/6/2023 thì xuất viện.

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại Km383+300 đường Trường Sơn Đông, đoạn đường cong, khuất tầm nhìn. Mặt đường bằng nhựa cứng rộng 6,50m, lề bê tông xi măng hai bên cao bằng mặt đường rộng 0,60m, hệ thống mương thoát nước hai bên lề đường bằng bê tông xi măng rộng 0,80m, sâu 0,60m, mực nước dưới mương 0,30m, mương có nắp đậy không liên tục. Hai đầu đoạn đường có biển báo hiệu số W.202a.b (nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp). Tim đường có vạch 1.2 (vạch sơn liền màu vàng, liên tục để phân chia hai chiều xe chạy), có hệ thống đèn chiếu sáng đường bộ đang hoạt động. Quá trình khám nghiệm, tất cả các dấu vết, phương tiện liên quan đến tai nạn được đo vào mép đường bên phải theo hướng từ xã P đi xã K, huyện Ia làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số 471TA.IPA/12 ở ngoài lề đường bên phải theo hướng từ xã P đi xã K làm điểm mốc, tại hiện trường phát hiện:

- Số 01: Vết cày không liên tục kích thước: (5,40x0,03x0,02)m để lại trên thành mương thoát nước phía trong của mương thoát nước bên mép đường chuẩn, chiều từ sau ra trước, từ trên xuống dưới theo hướng chuẩn. Đầu vết cách mép đường: 1,40m và cách điểm gần nhất của vật mốc: 29,30m, cuối vết kết thúc tại thành mương phía trong của mép đường chuẩn và cách mép đường 1,46m.

- Số 02: Xe mô tô biển số 81L1-113.42 nằm ngã nghiêng bên phải, trên nền bê tông xi măng ngoài lề đường, đầu xe hướng đi xã P, đuôi xe hướng ngược lại, trục trước xe cách cuối vết số 01: 1,40m và cách mép đường: 2,60m. Trục sau cách mép đường: 2,30m.

- Số 03: Mảnh vỡ nhựa màu đỏ, đen kích thước (0,60x0,30)m để lại trên nắp đậy của mương thoát nước phía bên mép đường chuẩn. Tâm vết cách mép đường: 1,28m và cách trục sau xe mô tô số 02: 0,90m.

- Số 04: Vết chất đông cục màu đỏ, đen (nghi máu) kích thước (0,25x0,25)m để lại trên lề đường chuẩn. Tâm vết cách mép đường: 0,30m và cách tâm vết số 03: 5,00m.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 81L1-113.42*

- Mặt ngoài phía trước gương chiếu hậu bên phải trầy xước diện (13x8)cm.

- Mặt ngoài đầu tay thắng bên phải bị trầy xước kim loại diện (2x2)cm.

- Mặt ngoài đầu tay lái bên phải trầy xước kim loại, cao su diện (3x2)cm.

- Mặt nạ trước bị đẩy lùi lệch 7cm so với ban đầu và bể vỡ, trầy xước nhựa diện (30x15)cm.

- Cản chắn bùn phía trước bên trái bị trầy xước nhựa diện (5x1,5)cm.

- Ốc tâm trục bánh trước bên phải và ốc tâm trục bánh trước bên trái đều bị trầy xước kim loại diện (1,5x1,5)cm.

- Cánh yếm bên trái bể vỡ hoàn toàn; Cánh yếm bên phải bị bung rời, lệch 10cm so với ban đầu; mặt ngoài cánh yếm bị trầy xước nhựa diện (27x7)cm.

- Mặt ngoài bàn đạp thắng chân bên phải bị trầy xước kim loại diện (3x0,5)cm, bàn đạp thắng chân bị đẩy lùi 4cm so với ban đầu.

- Gác chân trước bên phải bị gãy rời, mất; Mặt ngoài đầu gác chân sau bên phải bị trầy xước kim loại diện (1,7x1,5)cm.

- Ốp kim loại ở ống xả thải bị trầy xước kim loại ở mặt ngoài diện (31,5x6)cm.

- Cản sau chân phải bị gãy mất phần kim loại dài 10cm, phần còn lại bị trầy xước kim loại diện (3x1,5)cm.

- Mặt ngoài đầu cần đạp số bên trái trầy xước diện (2x2)cm.

- Mặt ngoài nắp cốp trái bị trầy xước diện (15x5)cm.

- Mặt ngoài gác để chân bên trái (gác lắp thêm) trầy xước diện (1,5x2)cm.

- Mặt ngoài đầu chân trống dựng xe bên trái bị trầy xước kim loại diện (1,5x1,5)cm.

(Giấy tờ xe mô tô mang tên ông Ksor N, xe có dung tích xi-lanh 149cm^3).

Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy trong nước tiểu và nồng độ cồn trong máu của Ksor Th. Kết quả Ksor Th âm tính với ma túy và định lượng Ethanol (cồn trong máu) là 450mg/dl.

Ngày 12/10/2023, Cơ quan điều tra có Công văn số 290/CV-ĐTTH gửi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh G xác định định lượng Ethanol (cồn trong máu) của Rmah L. Ngày 28/11/2023 Bệnh viện Đa khoa tỉnh G có Công văn số 702A/BV-KHTH trả lời: Khi nhập viện điều trị từ ngày 13/6/2023 đến ngày 29/6/2023, Rmah L không làm xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) (máu).

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 548/KLGĐTT-KHHS, ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của Ksor Th là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 489/KL-HĐĐGTS, ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Ia Pa, kết luận giá trị thiệt hại một số bộ phận xe mô tô biển kiểm soát 81L1-113.42 bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 6.320.000 đồng.

Qua điều tra, do nghi ngờ về tuổi của Rmah L nên Cơ quan điều tra trưng cầu giám định độ tuổi của Rmah L. Tại Bản kết luận giám định độ tuổi số 1807/KL-KTHS, ngày 29/8/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận độ tuổi của Rmah L tại thời điểm giám định (tháng 8/2023) là từ 17 năm đến 17 năm 6 tháng. Như vậy, tại thời điểm phạm tội (ngày 12/6/2023), Rmah L

đã 16 tuổi 9 tháng 15 ngày và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 03/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa, Gia Lai đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Rmah Loan về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81L1-113.42, nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu sơn đỏ bạc đen, số khung RLHKC3703KY028046, số máy KC34E1057009; 01 (một) áo thun màu xanh, đen, xám có kích thước chiều dài 62cm, rộng 40cm, áo đã qua sử dụng; 01 (một) mũ màu đen bên ngoài có dòng chữ "LOUIS VUITTON", mũ đã qua sử dụng. Qua điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 81L1-113.42 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Ksor N (bố của Rmah L), việc Loan tự ý lấy xe đi ông Noan hoàn toàn không biết; đối với 01 áo thun màu xanh, đen, xám và 01 mũ màu đen là của Ksor Th. Xét thấy, việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông Ksor N; trả 01 áo thun màu xanh, đen, xám và 01 mũ màu đen cho chị Kpă H'G (vợ của Th).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Rmah L đã tác động gia đình bồi thường tiền chi phí mai táng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Ksor Th là chị Kpă H'G (vợ của anh Th) số tiền 5.500.000 đồng. Chị H'G không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với giá trị thiệt hại 6.320.000 đồng của xe mô tô biển kiểm soát 81L1-113.42 do Rmah L điều khiển liên quan đến tai nạn, ông Ksor N là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô không có yêu cầu Rmah L bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rmah L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Rmah L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Rmah L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Rmah L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng: Đã được cơ quan điều tra xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề cập đến.

Về án phí: Đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Rmah Loan.

Ông Bùi Quang Th là người bào chữa cho bị cáo Rmah L trình bày lời bào chữa: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung của quyết định truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên thống nhất với tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố. Về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng cho bị cáo, người bào chữa cũng thống nhất các tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét thêm một số tình tiết giảm nhẹ khác như: bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, khi phạm tội còn chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất như Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Sau khi Kiểm sát viên đọc bản luận tội, người bào chữa trình bày lời bào chữa, bị cáo đồng ý và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo Rmah L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với những người làm chứng là Nay L, Trần Văn T, Lâm Thị L, Siu S và Nay S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa đại diện VKS, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không yêu cầu hoãn phiên tòa, đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án người vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Rmah Loan tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, bản ảnh hiện trường; bản kết luận giám định pháp y… được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 12/6/2023, bị cáo Rmah L (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 81L1-113.42 có dung tích xi-lanh 149cm^3 chở anh Ksor Th ngồi phía sau lưu thông trên đường Trường Sơn Đông. Khi đến đoạn đường cong, có biển báo hiệu nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp tại Km 383+300 thuộc thôn B, xã Ch, huyện Ia, tỉnh G, nhưng bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ mà điều khiển xe chạy nhanh, không kịp đánh tay lái nên xe mô tô do bị cáo điều khiển lao vào lề đường bên phải theo hướng di chuyển rồi va chạm vào thành bê tông của kênh mương thoát nước làm cả hai văng khỏi xe. Hậu quả, anh Ksor Th tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo Rmah L bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh G từ ngày 13/6/2023 đến ngày 29/6/2023 thì xuất viện. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 548/KLGĐTT-KHHS, ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của Ksor Th là do chấn thương sọ não.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Rmah L đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Rmah L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của pháp luật về trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại về người và tài sản. Nguyên nhân chính gây tai nạn do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định; không chấp hành hệ thống biển báo hiệu đường bộ; điều khiển xe chạy nhanh trên đoạn đường cong có nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không kịp xử lý tình huống dẫn đến tự gây tai nạn, hậu quả làm anh Ksor Th ngồi phía sau tử vong, xe mô tô bị thiệt hại 6.320.000 đồng. Hành vi của bị cáo Rmah L đã vi phạm khoản 9, 11 Điều 8; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 và Điều 58 Luật Giao thông đường bộ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, biết được hành vi của mình là vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị pháp luật nghiêm cấm, có thể gây ra thiệt hại về người và tài sản cho người khác nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Rmah L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo Rmah L khai trước khi gây tai nạn bị cáo có uống rượu. Sau khi bị tai nạn bị cáo L bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh G từ ngày 13/6/2023 đến ngày 29/6/2023 thì xuất viện. Ngày 03/10/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Rmah L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Quá trình điều tra vụ án, ngày 12/10/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa có Công văn số 290/CV-ĐTTH gửi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai đề nghị cung cấp kết quả xác định định lượng Ethanol (cồn trong máu) của Rmah L. Tại Công văn số 702A/BV-KHTH, ngày 28/11/2023 Bệnh viện Đa khoa tỉnh G trả lời: "Qua kiểm tra trong hồ sơ bệnh án gốc lưu trữ tại bệnh viện, trong thời gian nhập viện điều trị từ ngày 13/6/2023 đến ngày 29/6/2023, bệnh nhân Rmah L không làm xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) (máu)". Do đó, HĐXX không có căn cứ xác định bị cáo Rmah L có tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Rmah L thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tiền chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 5.500.000 đồng; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa chị Kpă H'G là người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo; ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, khi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Rmah L phạm tội khi chưa thành niên (mới 16 tuổi 11 tháng 02 ngày) nên được hưởng chính sách giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo Rmah L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong thời gian tại ngoại bị cáo đã chấp hành tốt yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng, không vi phạm pháp luật, ngoài lần phạm tội này bị cáo đều chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; giữa bị cáo và người bị hại có mối quan hệ họ hàng thân thích với nhau (bị hại là chú ruột của bị cáo); quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa đại diện VKS và người bào chữa cho bị cáo cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật

khi xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội. Đối chiếu quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Rmah L không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, có khả năng tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện VKS, thống nhất cho bị cáo Rmah L được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Đối với ông Ksor N là chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô BKS 81L1-113.42 do bị cáo Rmah L điều khiển gây tai nạn. Xét thấy, khi bị cáo L tự ý lấy chiếc xe mô tô nêu trên điều khiển tham gia giao thông đường bộ ông Ksor N không biết, không giao xe cho L nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Ksor N về các hành vi điều động, giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Rmah L đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 5.500.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Kpă H'G là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng là của ông Ksor N, bà Rmah H'Y (là bố mẹ của bị cáo Rmah L) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại thay cho bị cáo. Tại phiên tòa ông N và bà H'Y không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền nêu trên nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với một số hư hỏng của xe mô tô BKS 81L1-113.42 sau tai nạn được xác định là 6.320.000 đồng. Tuy nhiên chủ sở hữu xe là ông Ksor N không yêu cầu bị cáo Rmah L phải bồi thường, sửa chữa, khắc phục đối với các thiệt hại nêu trên nên HĐXX không xem xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa đã xử lý vật chứng, trao trả lại 01 xe mô tô BKS 81L1-113.42 cho ông Ksor N; trả 01 áo thun màu xanh, đen, xám và 01 mũ màu đen cho chị Kpă H'G (vợ của Th). Xét thấy việc trả lại các vật chứng trên là đúng quy định, không ai có ý kiến và yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[9] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn nộp án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Rmah L.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Rmah L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Rmah L** 02 *(hai)* năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 *(bốn)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/3/2024.

Giao bị cáo Rmah L cho Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Ia, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Rmah L.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt tại phiên tòa. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ đối với những người vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Pa;
- CQ. CSĐT Công an huyện Ia Pa;
- CQ.THAHS Công an huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nay Phen **Phan Nam Định** **Lê Văn Thắng**